

Số: 23/2016/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ, thu hút Bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế
công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2017 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 243/2005/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 153/2006/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn 2020;

Xét Tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ, thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ, thu hút Bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2017 - 2020.

2. Đối tượng áp dụng

Người có bằng bác sĩ trình độ đại học hoặc sau đại học có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần thu hút; sinh viên đại học, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Tiền Giang, trúng tuyển hoặc đang theo học y với chuyên ngành phù hợp cần thu hút, tự nguyện cam kết về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo sự phân công sau khi tốt nghiệp.

Điều 2. Điều kiện hỗ trợ, thu hút

1. Độ tuổi áp dụng:

- a) Tiến sĩ: nam không quá 50 tuổi, nữ không quá 48 tuổi;
- b) Chuyên khoa cấp II: nam không quá 50 tuổi, nữ không quá 48 tuổi;
- c) Thạc sĩ: không quá 40 tuổi;
- d) Chuyên khoa cấp I: không quá 40 tuổi;
- đ) Bác sĩ nội trú: không quá 35 tuổi;
- e) Đại học: không quá 30 tuổi;
- g) Sinh viên: không quá 30 tuổi.

2. Thời gian phục vụ:

Đối tượng được áp dụng chính sách hỗ trợ, thu hút tự nguyện cam kết công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó không tính thời gian được cử đi học tập trung từ 06 tháng trở lên.

3. Điều kiện khác:

Đối tượng trong diện thu hút không đang trong thời gian xem xét, thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 3. Mức hỗ trợ, thu hút; quyền lợi và nghĩa vụ của đối tượng được áp dụng chính sách hỗ trợ, thu hút

1. Mức hỗ trợ, thu hút:

- a) Bác sĩ có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa cấp II: được hỗ trợ 170 lần mức lương cơ sở;
- b) Bác sĩ có trình độ thạc sĩ, chuyên khoa cấp I, Bác sĩ nội trú: được hỗ trợ 160 lần mức lương cơ sở;
- c) Bác sĩ có trình độ đại học: được hỗ trợ 150 lần mức lương cơ sở;
- d) Sinh viên: được hỗ trợ 30 triệu đồng/năm cho 06 năm học chính thức. Đối với sinh viên đang theo học, ngoài số tiền hỗ trợ hàng năm của các năm học còn lại, được hỗ trợ một lần số tiền cho những năm học hoàn thành trước đó

nhưng tổng số tiền hỗ trợ không vượt quá 180 triệu đồng cho một sinh viên đến khi tốt nghiệp.

2. Quyền lợi khác:

a) Được hỗ trợ thêm đối với loại tốt nghiệp của Bác sĩ và sinh viên thuộc đối tượng thu hút như sau;

- Tốt nghiệp loại xuất sắc: 20 lần mức lương cơ sở
- Tốt nghiệp loại giỏi: 15 lần mức lương cơ sở
- Tốt nghiệp loại khá: 10 lần mức lương cơ sở.

b) Được hỗ trợ thêm với trường hợp về công tác tại các đơn vị, bộ phận chuyên ngành pháp y, tâm thần, lao, giải phẫu bệnh: 20 lần mức lương cơ sở;

c) Được tiếp tục đào tạo theo yêu cầu công tác của đơn vị tiếp nhận và hưởng các chế độ trợ cấp đào tạo theo quy định.

3. Nghĩa vụ của đối tượng được áp dụng chính sách hỗ trợ, thu hút:

a) Phát huy kiến thức, trình độ chuyên môn đã được đào tạo; tích cực tham gia nghiên cứu khoa học để có những đóng góp, đề xuất thiết thực và có hiệu quả;

b) Chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, viên chức;

c) Cam kết phục vụ ổn định tại cơ quan, đơn vị theo quy định; không được tự ý chuyển công tác khi chưa được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, viên chức đồng ý.

4. Trách nhiệm bồi thường:

a) Phải bồi thường toàn bộ chi phí hỗ trợ đã nhận: nếu trong thời gian theo học, sinh viên đã cam kết về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh theo chính sách hỗ trợ và đã được hỗ trợ nhưng tự ý bỏ học hoặc không được xét tốt nghiệp theo quy định;

b) Trong thời gian công tác theo cam kết, các trường hợp sau đây phải bồi thường gấp 02 lần khoản kinh phí hỗ trợ, thu hút đã cấp và bồi thường toàn bộ chi phí cử đi đào tạo (nếu có), đồng thời phải chịu xử lý kỷ luật theo quy định nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Đã được bố trí công tác mà bỏ việc.
- Xin chuyển công tác sang đơn vị khác ngoài các cơ sở y tế công lập trong thời gian cam kết công tác.
- Bị kỷ luật hình thức buộc thôi việc.
- Đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc.
- Không công tác đủ thời gian như nội dung đã cam kết.

c) Các đối tượng được áp dụng chính sách hỗ trợ, thu hút trong thời gian công tác theo cam kết vì lý do khách quan không thể tiếp tục công tác theo cam kết thì được miễn, giảm kinh phí bồi thường và các chi phí cử đi đào tạo theo từng trường hợp cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ, thu hút bác sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang được sử dụng từ nguồn Quỹ đào tạo của tỉnh. Trường hợp Chính phủ có Đề án hoặc quy định về chính sách thu hút người có tài năng thì thực hiện theo Đề án hoặc quy định của Chính phủ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa IX, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2017.

Bãi bỏ quy định về mức kinh phí hỗ trợ thu hút đối với Bác sĩ có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ, chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II của Nghị quyết số 07/2011/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Tiền Giang và Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 07/2011/NQ-HĐND./.

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- UB Tư pháp của Quốc hội;
- UB VH-GD-TN-TN-ND của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT;
- Vụ Công tác đại biểu;
- KTTN khu vực IX;
- Cơ quan thường trực BNV;
- Các đ/c UVBT Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TPMT, TXGC;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- ĐBQH đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- Báo Ấp Bắc, Đài PTTH;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh